

TƯ TƯỞNG Y HỌC LÊ HỮU TRÁC TRONG TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG VIỆT NAM

PHẠM ĐÀO THỊNH^(*)
BÙI TÁ THẠNH^(**)

Ngày nhận bài: 21/3/2024

Ngày thẩm định: 27/3/2024

Ngày duyệt đăng: 15/4/2024

Tóm tắt: Trong tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam, các nhà tư tưởng nghiên cứu rất đa dạng lĩnh vực, tạo nên bức tranh phong phú trong hệ thống tư tưởng Việt Nam. Lê Hữu Trác là người tổng hợp tri thức y học cổ truyền dân tộc để tạo nên tập đại thành về tư tưởng y học Việt Nam. Trên cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu cuộc đời, sự nghiệp, những nội dung tư tưởng y học Lê Hữu Trác, bài viết chỉ ra những giá trị tư tưởng y học của ông trong tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam.

Từ khóa: bản thể luận; nhận thức luận; Lê Hữu Trác; y học

1. Khái quát cuộc đời, sự nghiệp của Lê Hữu Trác

Thời kỳ Trịnh - Nguyễn phân tranh là thời kỳ đen tối của lịch sử, nhưng đã xuất hiện một số nhà tư tưởng thuộc bậc thượng trí giúp đời, giúp nước, thương dân, như Hương Hải Thiền Sư, Chân Nguyên thiền sư, Lê Quý Đôn, Ngô Thị Nhậm, Lê Hữu Trác,...

Lê Hữu Trác sinh năm 1724 tại Liêu Xá, huyện Đường Hào, trấn Hải Dương (nay thuộc xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên), mất năm 1795 tại quê mẹ Tĩnh Diệm, huyện Hương Sơn, phủ Đức Quang, trấn Nghệ An (nay là xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh). Sinh ra trong gia đình có truyền thống khoa bảng, nên ngày đêm đèn sách, Lê Hữu Trác mong nối nghiệp gia đình. Tuy nhiên, nhận thấy xã hội thối nát, chiến tranh tàn phá và gây nên đau thương, Lê Hữu Trác dần chán nản,

“lánh xa” chính trường. Ông không hoàn toàn giống như một số nhà Nho quay về ở ẩn, tìm niềm vui với triết lý Lão Trang hay niềm tin tôn giáo, mà ông chọn hướng đi riêng, từ bỏ công danh trở về sống giữa quần chúng “giữ lòng từ thiện”⁽¹⁾. Trong một lần bị bệnh nặng, ông được lương y Trần Độc cứu khỏi, từ đó bắt đầu theo ngành y.

Quá trình học tập, nghiên cứu và ghi chép lâu dài của Lê Hữu Trác đã tạo nên một hệ thống tư tưởng của ông về y học đặc sắc. *Y tông tâm lĩnh* (gồm 28 bộ, 66 quyển) là một tập đại thành tư tưởng của Lê Hữu Trác về mọi phương diện y học. Đây là một công trình kế thừa có phê phán và sáng tạo, trở thành bộ “bách khoa toàn thư” y học của thế kỷ XVIII và cũng là bộ sách y học xuất sắc nhất trong suốt thời kỳ phong kiến.

Tác phẩm kết cấu gồm các quyển: “Nội kinh yếu chỉ” trích những điểm thiết yếu của kinh điển đông y; “Y gia quan miện” phân tích và tổng hợp lý luận cơ bản về âm dương,

(*) TS, Trường Đại học Sài Gòn

(**) ThS, Trường Đại học Văn Lang

ngũ hành, tạng phủ, kinh lạc, khí huyết, chẩn đoán, mạch học, bệnh lý, trị pháp; “Y hải cầu nguyên” nêu lên những quy luật chung về sinh lý và nguyên tắc trị liệu; “Huyền tẩn phát vi” nói về tiên thiên thủy hỏa - Mệnh môn, cơ năng sinh lý, bệnh lý chân thủy, chân hỏa và phép chữa; “Khôn hóa thái chân” bàn về hậu thiên tỷ vị, cơ năng tiêu hóa, tác dụng khí huyết; “Đạo lưu gia vận” biện luận những điểm y lý chưa rõ hay còn thiếu của sách xưa; “Dược phẩm vãng yếu” nói về dược tính của 150 vị thuốc bắc, nam phân loại theo ngũ hành; “Lĩnh Nam bác thảo” quyền thượng chép 496 vị thuốc nam thừa kế của Tuệ Tĩnh, quyền hạ chép 305 vị bổ sung; “Ngoại cảm thông trị” nói về đặc tính bệnh ngoại cảm ở nước ta và các phương thuốc sáng chế điều trị theo các thể bệnh; “Bách bệnh cơ yếu” nói về bệnh học nội khoa; “Y trung quan kiện” tóm tắt phương thuốc điều trị các bệnh; “Phụ đạo xá nhiên” chuyên về phụ khoa; “Tọa thảo lương mô” chuyên về sản khoa; “Ấu ấu tu tri” chuyên về nhi khoa; “Mộng trung giác đậu” chuyên về bệnh đậu mùa; “Ma chân chuẩn thẳng” chuyên bệnh sởi; “Tâm đắc thần phương” gồm 70 phương thuốc chọn lọc trong sách cầm nang của Phùng Triệu Trương; “Hiệu phỏng tân phương” chép 29 phương thuốc hiệu nghiệm do ông sáng chế; “Bách gia trân tàng” ghi trên 600 phương thuốc kinh nghiệm thu lượm trong nhân dân và kế thừa của ngoại tổ Bùi Diễm Đăng; “Hành giản trân chu” chép trên 2000 phương thuốc chọn lọc trong các bản thảo đời trước; “Y phương hải hội” gồm 200 cổ phương đông y; “Y dương án” chép 17 bệnh ông chữa trị khỏi và “Y âm án” chép 12 bệnh án tử vong; “Châu ngọc cách ngôn” ghép chép những điều cốt yếu nhất về quy tắt chẩn đoán, dùng thuốc trị; “Vệ sinh yếu quyết” chuyên về dưỡng sinh, vệ sinh phòng bệnh; “Bảo thai thần hiệu” toàn thư giải âm; “Nữ công thắng lãm” nói về cách nấu nướng và “Thượng kinh kí sự” kể lại hành trình ông lên kinh đô chữa bệnh cho thế tử Trịnh Cán. Bộ sách đánh dấu một giai đoạn phát triển mới trong y học nước ta, từ kinh nghiệm dân gian để tiến dần lên thực nghiệm

và tổng kết các hiện tượng bệnh lý cũng như mọi phương thuốc hay của nhân dân một cách khoa học. Hiện nay, bộ sách *Hải Thượng y tông tâm lĩnh* được đưa vào kho tư liệu của nhiều thư viện ở Pháp và châu Âu, là đề tài của nhiều luận án khoa học tại một số trường đại học trên thế giới.

2. Nội dung tư tưởng y học của Lê Hữu Trác - *Quan niệm về bản thể luận*

Bản thể luận của Lê Hữu Trác được hình thành, phát triển, phản ánh điều kiện lịch sử, kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ XVIII; đồng thời, tiếp thu, kế thừa bản thể luận phương Đông, đặc biệt là sự dung hợp cả Dịch học và Đạo gia.

Thấm nhuần quan điểm vô cực trong Đạo gia, thái cực trong Dịch học, Lê Hữu Trác đã hình thành bản thể luận làm nền tảng y học của mình. Ông viết: “khi vũ trụ chưa hình thành thì trời đất đều là một khối mịt mờ, gọi là vô cực, mà đến khi đã thành hình gọi là thái cực, thái cực động sinh dương, tĩnh mà sinh âm”⁽²⁾. Từ đó, ông lý giải thái cực trong cơ thể con người “bẩm thụ của con người cũng từ một điểm mệnh môn hỏa, hình thành hai quả thận, rồi sau đó các tạng khác, chân tay, mình mẩy mới hình thành”⁽³⁾, “chân âm và chân dương trong thận là thái cực của thân thể nền gốc của sinh mạng”⁽⁴⁾. Ông lấy Kinh dịch làm nền tảng của y thuật: “học Kinh dịch rồi mới có thể nói tới việc học thuốc”⁽⁵⁾.

Đồng thời, triết lý Âm Dương, Ngũ Hành cũng được Lê Hữu Trác kế thừa, theo ông “Quy luật sinh khắc của ngũ hành tựa như chiếc vòng khâu không đầu mối, động hay tĩnh đều chung một lẽ duy nhất”⁽⁶⁾. Ông coi thuyết Âm dương, Ngũ hành là tiền đề cốt lõi hình thành tư tưởng y học “nghề thuốc đâu có thể vượt ra ngoài nguyên lý âm dương ngũ hành mà cứu chữa được những bệnh tật nguy nan”⁽⁷⁾. Ông vận dụng thuyết này để chẩn đoán, trị bệnh và xây dựng nên quan niệm y học của mình. Ông viết: “Tôi đem mục âm dương ngũ hành đặt lên đầu sách rồi lần lượt đến bộ vị tạng phủ, kinh lạc, mạch yếu và các chương luận trị, để mở đầu có việc bước vào ngành y”⁽⁸⁾. Quá trình hoạt động của tất các sự

vật trong vũ trụ đều được lý giải trên cơ sở của thuyết Âm dương, Ngũ hành. Con người là tiểu vũ trụ. Muốn nắm rõ quy luật vận hành trong cơ thể con người cần phải hiểu rõ sự vận động, biến hóa của quy luật âm dương, Ngũ hành, ông viết “con người là loài khôn hơn vạn vật, hấp thụ toàn thể khí âm dương, có đầy đủ sự phát dục của ngũ hành”⁽⁹⁾.

Lê Hữu Trác còn đặc biệt chú trọng phạm trù “khí”, được coi là phạm trù cốt lõi, theo ông “khí” là bản nguyên của vạn vật trong vũ trụ. Ông vận dụng để lý giải toàn bộ việc luận bệnh, trị bệnh của mình, “khí” tạo nên con người và vì vậy “thân thể con người là một vũ trụ thu nhỏ”⁽¹⁰⁾.

Kế thừa quan điểm của Kinh dịch và Đạo Lão Tử, Lê Hữu Trác cho rằng, sự vận động của vũ trụ tuân thủ theo hai quy luật, đó là luật bình quân và luật phản phục, là thế cân bằng, không thái quá trong sự biến hóa, tạo nên một trật tự của vũ trụ. Từ đó, ông cho rằng cơ thể con người cũng phải tuân thủ theo quy luật này, “hư thì nên bổ, thực thì nên tả”⁽¹¹⁾ nhằm tạo sự công bằng.

Bản thể vũ trụ của Lê Hữu Trác chi phối toàn bộ quan điểm của ông về vấn đề con người nói chung và y thuật nói riêng. Ở góc độ triết học, con người được sinh ra là hoàn toàn tự nhiên, là sự bẩm thụ nguyên khí của trời đất, là sự hợp thể của âm dương, ngũ hành, ông viết “khí trời là khí tự thiên chân, hình nhờ đất để sinh. Mệnh do trời phú, cho nên khí phụng sinh thông với trời bẩm thụ ở âm dương để làm cái cội rễ, cho nên người ta sinh ra ở đất, gọi mệnh ở trời, khí trời đất hợp lại mà gọi là người”⁽¹²⁾. Từ đó, ở góc độ y học ông rất coi trọng mệnh môn chính giữa hai quả thận của con người cho rằng, trong cơ thể con người, tiên thiên là mệnh môn, do cha mẹ tạo ra từ buổi đầu, sức khỏe con người như thế nào đều do nơi đó, nó là nguồn sống của con người, ông viết: “mệnh môn nằm ngay giữa hai quả thận là điểm thái cực trong thân người. Một điểm khiêu đen hơi mát ở thận bên tả thuộc thủy gọi là chân thủy. Một điểm khiêu trắng hơi ấm ở thận bên hữu gọi là chân hỏa. Thủy bị hỏa chế ngự mà không dám tràn ngập. Hỏa bị thủy chế

ngự mà không dám bốc lên”⁽¹³⁾. Vì vậy, Lê Hữu Trác đã chủ trương xây dựng nên học thuyết Thủy hỏa, từ đó luận giải các vấn đề về sức khỏe và tìm phương pháp trị bệnh, với học thuyết này nó đã trở thành nhánh đặc thù của y học truyền thống Việt Nam.

- Quan niệm về nhận thức luận

Lê Hữu Trác mượn cặp phạm trù “lý”, “khí” của triết học thời Tống - Minh để nói về *đối tượng nhận thức*. “Lý”, “khí” là cái hiện hữu trong tự nhiên và con người, quan hệ giữa chúng là quan hệ “thể” và “dụng”, trong đó, “lý” là “thể”, là quy luật khách quan của tự nhiên và con người, “khí” là “dụng” là nguyên khí trong trời đất và con người. Nhận thức về “lý” để thấu hiểu về “khí”, bản chất của “khí” là hư không, “khí” có trong vạn vật, vì vậy, nhận thức “khí” cũng có nghĩa nhận thức vạn vật, cho dù vạn vật có sự vận động, sự biến hóa đa dạng, phong phú, đan chéo vào nhau nhưng cuối cùng cũng được điều hòa ngăn nắp, đó là cái “lý” của tự nhiên, cái gốc. Từ sự nhận thức được cái gốc của vạn vật, thấu hiểu sự vận động của vũ trụ và trong chính con người, giúp ông nhận thức mối quan hệ biện chứng giữa con người và thế giới. Sự biến đổi của trời đất, khí hậu quanh năm ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của con người, ông nhìn thấy mối quan hệ giữa con người và vũ trụ rất chặt chẽ, từ đó, ông phân tích một cách duy vật mối quan hệ giữa thân và tâm, giữa tự nhiên và thân thể con người, giữa năng lực nhận thức và đối tượng nhận thức, giữa khách quan và cái chủ quan. Về *phương pháp nhận thức*, Lê Hữu Trác cho rằng, để nhận thức được “lý” và “khí” con người phải nhìn bao quát thì mới thấy sự vật, hiện tượng luôn trong quá trình vận động và phát triển, hiện thực luôn biến hóa như sự tuần hoàn của bốn mùa không ngừng nghỉ: “vận khí của trời đất luôn biến đổi theo một chu trình tuần hoàn bất tận, thân thể con người ngày hôm nay khác với ngày hôm qua, sự biến hóa của trời đất luôn luôn đổi mới để hạnh thông”⁽¹⁴⁾. Phương pháp nhận thức của ông còn là chỉ ra mối quan hệ giữa vũ trụ và con người. Ông cho rằng sự biến đổi của vũ trụ cũng như sự biến đổi của con

người đều do sự tương tác, cân bằng giữa âm và dương mà ra, trong động có tĩnh, trong tĩnh có động nhưng đều từ một chân lý: “nắm lấy cái quy luật mâu thuẫn thống nhất của âm dương, cái đầu mối của sự tiêu hao hay lớn mạnh của tạo hóa. Nếu không biết rõ quy luật sinh khắc chế hóa, thì làm sao biết được hiện tượng bĩ cực thái lai của trời đất và con người”⁽¹⁵⁾; “trời có gió mây cũng như đất có sông núi, khí ở núi bốc lên thành mây, mây bốc lên thì gió cuốn theo, núi động thì nước cũng chuyển, tuy bản thể của âm dương, tác động của tạo hóa biến chuyển không ngừng mà chân lý của nó thì chỉ có một”⁽¹⁶⁾. Từ đó, trong nhận thức, ông nhấn mạnh phải nắm bắt cái gốc, cái một rồi suy ra cái vô cùng, trong trị bệnh ông viết “đem phép trăm bệnh rút cuộc cũng chữa một bệnh. Vì nét mặt của muôn người tuy khác nhau, nhưng không vượt ngoài khí huyết hư thực”⁽¹⁷⁾. Từ đối tượng nhận thức và phương pháp nhận, Lê Hữu Trác đưa ra *mục đích cuối cùng của nhận thức* là đưa ra phương pháp chữa bệnh và phòng bệnh cho con người. Nhận thức đúng đắn tự nhiên, sống thuận theo tự nhiên, “trái với quy luật gốc thì sẽ hại tới gốc, hư hỏng thiên chân”⁽¹⁸⁾, quay về với cái gốc đó là “khí”, ông viết, “hoi thở của con người, hít thở giáng cũng không khác chỉ vận khí của trời đất”⁽¹⁹⁾.

- Quan niệm về nhân sinh quan

Triết lý nhân sinh của Lê Hữu Trác thể hiện qua 03 quan điểm lớn. Thứ nhất, lý tưởng sống của con người, với ông, lý tưởng sống của con người phải đạt đến hạnh phúc trong cả thân xác và tâm hồn. Con người có sức khỏe là tiền đề, cơ sở cho sự tồn tại, phát triển của cá nhân và toàn xã hội, trên cơ sở sức khỏe cường tráng con người mới có tâm hồn cao đẹp, sau đó mới đạt đến hạnh phúc trong tâm hồn. Thứ hai, do ảnh hưởng của Phật giáo, Nho giáo và Đạo giáo nên Lê Hữu Trác rất coi trọng sự sống và sự an nhiên của con người, từ đó đề cao sự sống. Vì vậy, ông đã dành cả cuộc đời mình để học hỏi, ghi chép, sưu tầm, sáng tạo, tìm mọi phương cách để trị bệnh cho con người và để đạt lý tưởng sống. Thứ ba, nguyên tắc sống, đó là sự hài hòa giữa

thân và tâm, ông coi trọng sự quân bình giữa thể giới bên ngoài và bên trong con người. Đối với ông, cuộc sống con người phải thuận theo sự vận hành của vũ trụ, nếu không thuận theo thì cơ thể mất quân bình và sinh bệnh tật. Sự mất quân bình và sinh ra bệnh tật cũng do sự mất cân đối, hài hòa giữa âm và dương trong cơ thể con người vì trong cơ thể của con người luôn là quá trình đấu tranh, khắc chế lẫn nhau để đạt thể cân bằng âm dương, bất cứ mất âm hoặc dương mạnh hơn thì sẽ gây tổn hại đến sức khỏe con người.

Triết lý nhân sinh của Lê Hữu Trác còn được thể hiện trong phong cách sống, phẩm chất đạo đức cao quý, tình yêu thương con người và chủ nghĩa nhân đạo sâu sắc của một nhà danh y lỗi lạc, thể hiện y đức của ông rất rõ nét. Ông xác định đối tượng phục vụ của mình là người dân nghèo. Trong *Y huấn cách ngôn*, Lê Hữu Trác nói: đạo y “không được mưu lợi, kể công. Tuy không có sự báo đáp thực cũng có được âm chất (để đức)” và “khi đến xem bệnh ở những nhà nghèo túng và những người cô đơn quạnh lẻ càng phải nên đặc biệt chú ý. Bởi lẽ, kẻ giàu sang thì không thiếu gì người săn sóc, còn người nghèo hèn không đủ sức mời mọc người danh y, vậy thì ta ngại gì chẳng đem chút lòng thành thực để giúp người dành lại cuộc sống... phải lo cho họ sống trọn vẹn mới là nhân thuật”⁽²⁰⁾. Với ông, con người nói chung và thầy thuốc nói riêng phải luôn bồi đắp, xây dựng, giữ gìn tám chữ (Nhân, Minh, Đức, Trí, Lượng, Thành, Khiêm, Cần) và tránh tám tội (lười biếng, keo kiệt, tham lam, dốt nát, dối trá, bất nhân, hẹp hòi, thất đức).

3. Giá trị tư tưởng y học Lê Hữu Trác

Tư tưởng y học của Lê Hữu Trác có vị trí đặc biệt, là tập đại thành về y học cổ truyền Việt Nam. Với vị trí đó trong tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam, tư tưởng y học Lê Hữu Trác có những giá trị nhất định.

Một là, tư tưởng y học của Lê Hữu Trác là một lĩnh vực mới trong tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam

Y tông tâm lĩnh của Lê Hữu Trác là hệ thống lý thuyết và thực hành trong lĩnh vực y học cổ truyền. Nhiều vấn đề cơ bản được ông đặt ra

và giải quyết, như: tư tưởng, đạo đức, lý luận y học, dược học, bệnh học, kinh nghiệm lâm sàng, kinh nghiệm phòng bệnh, tổng kết bệnh án, phụ khoa, sản khoa, nhi khoa, nội khoa, ... và hàng ngàn vị thuốc, phương thuốc được sưu tầm, chọn lọc và sáng chế. Bộ sách không chỉ trở thành kim chỉ nam mẫu mực cho nhiều thế hệ thầy thuốc ở nước ta vài trăm năm về trước, mà còn vạch ra có tính định hướng cho giai đoạn hiện nay với nhiều vấn đề sâu sắc. Lê Hữu Trác đã xây dựng được hệ thống nền tảng này cho nền y học cổ truyền Việt Nam.

Mục đích của Lê Hữu Trác là nghiên cứu chữa bệnh cho con người, được đặt trên quan điểm toàn diện từ vũ trụ quan đến nhân sinh quan. Bản thể vũ trụ trong tư tưởng của Lê Hữu Trác không chỉ thể hiện quan điểm đúc kết từ y học truyền thống của phương Đông, mà còn thể hiện Chu Dịch và Đạo học, đạt tính khái quát và hàm chứa sự vận hành của quy luật khách quan. Bản thể vũ trụ đó đã ảnh hưởng đến toàn bộ nhận thức luận và nhân sinh quan của ông. Với Âm dương, Ngũ hành, “khí” con người cần phải có cách nhìn toàn diện để nhận thức sự sinh thành, phát triển, suy tàn của vũ trụ và của chính mình, ông không chỉ nhìn nhận vấn đề trong sự biến đổi không ngừng mà còn vận dụng linh hoạt trong điều kiện cụ thể của Việt Nam. Lê Hữu Trác quan tâm nhất là con người phải đạt đến sự cân bằng giữa thân và tâm, trạng thái cân bằng về thể xác và tinh thần, hài hòa về đời sống vật chất và đời sống tinh thần.

Lê Hữu Trác đạt đến sự toàn diện khi giải thích về vũ trụ và con người trong y học, đạt đến sự hài hòa các quan điểm của Nho - Phật - Lão cùng với truyền thống triết lý đạo đức của dân tộc, tạo nên một hệ thống lý luận biện chứng đặc sắc trong y học. Điều đó đã làm cho tư tưởng của Lê Hữu Trác trở thành bước phát triển mới trong lĩnh vực mới của tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam.

Hai là, tư tưởng y học của Lê Hữu Trác đặt nền móng cho y học cổ truyền Việt Nam

Thời kỳ trước, nền y học Việt Nam còn khá sơ khai, chủ yếu dựa vào nền y học cổ truyền

của Trung Quốc, mặc dù đã có tác phẩm y học nhưng chủ yếu là kinh nghiệm dân gian truyền lại. Kế thừa nền y học cổ truyền sơ khai đó, Lê Hữu Trác đã góp phần tổng kết thực tiễn, hình thành lý luận y học cổ truyền một cách hệ thống.

Với bộ *Y tông tâm lĩnh*, Lê Hữu Trác không dừng lại ở chỗ tổng kết, giới thiệu, giải thích một cách có hệ thống, có chọn lọc mà còn có nhiều đóng góp đặc sắc. Ông nhìn nhận vũ trụ và con người là một chỉnh thể thống nhất, luôn có tính hai chiều. Sự hiện hữu của con người luôn có mối quan hệ mật thiết với vũ trụ, tác động qua lại đến giới tự nhiên. Ông hướng đến xây dựng một nền y học phù hợp với điều kiện, khí hậu, thổ nhưỡng của Việt Nam.

Ông lấy thuyết Thủy hỏa làm tư tưởng chủ đạo trong y học cổ truyền Việt Nam. Xem mệnh môn là tiên thiên, Lê Hữu Trác xác định nguyên lý thủy - hỏa trong con người là cội nguồn của bệnh tật, là xuất phát điểm của sự sống và cũng là điểm cuối cùng của sự sống. Ông quan tâm đến sự cân bằng thủy hỏa, nguyên nhân bệnh tật là mất cân bằng thủy hỏa. Nguyên lý này được ông mô tả: “thủy tiên thiên là thứ nhờ đó huyết của hậu thiên mới sinh ra; huyết hậu thiên trở lại bồi dưỡng cho thủy tiên thiên, có thể nói thủy tức là huyết, mà huyết tức là âm. Hỏa tiên thiên là thứ nhờ đó mà khí của hậu thiên mới sinh ra; khí hậu thiên trở lại bồi dưỡng cho hỏa tiên thiên, có thể nói hỏa tức là khí, mà khí tức là dương”⁽²¹⁾. Từ lý luận “trăm bệnh đều gốc ở thận”⁽²²⁾, Lê Hữu Trác lấy thuyết Thủy hỏa làm gốc để tìm tận gốc giải thích, chẩn đoán, điều trị bệnh.

Lê Hữu Trác rất chú trọng về điều kiện Việt Nam, điều hòa thủy hỏa để phục hồi các chức năng của cơ thể, làm cho cơ thể thích ứng với ngoại cảnh, làm cho thân và tâm hài hòa. Trong tác phẩm *Ngoại cảm thông trị*, ông cho rằng, trị bệnh ở Việt Nam khác Trung Quốc do khác điều kiện sinh hoạt và khí hậu. Chứng thương hàn ở Việt Nam không giống như Trương Trọng Cảnh (danh y thời Đông Hán, thế kỷ II sau công nguyên ở Trung Quốc) đã mô tả trong tác phẩm kinh điển *Thương hàn luận*. Hai nhà nghiên cứu

Pierre Huard (Pháp) và Maurice Durand (Pháp) nhận định: mặc dù hấp thu sâu nền văn hóa Trung Hoa nhưng có tinh thần phê phán...⁽²³⁾.

Ba là, y đức của Lê Hữu Trác là tấm gương sáng của người thầy thuốc

Lê Hữu Trác là một đại danh y, luôn lấy con người làm trung tâm, đề cao vị trí và vai trò của con người. Ông viết: “đạo làm thuốc là một học thuật cao quý để giữ gìn mạng sống, cũng là đầu mối lớn lao về đạo đức chân chính”⁽²⁴⁾. Trong hành trình y thuật, ông tìm đủ mọi phương cách chỉ mục tiêu duy nhất là cứu người.

Y đức của Lê Hữu Trác xuất phát từ lòng yêu thương con người và yêu nhân dân lao động. Ông xác định rõ động cơ của người thuốc chân chính là vì hạnh phúc và sinh mệnh con người. Ông xác định đối tượng phục vụ là nhân dân, trước tiên là người nghèo khổ. Ông cho rằng, nghề y là một “nhân thuật”, thể hiện rõ trong *Y huấn cách ngôn*: “Đạo y là một nhân thuật, chuyên lo cho tính mệnh con người. [Phải biết] lo lắng cái lo của người, cùng vui với cái vui của người, chỉ lấy việc làm sống người làm phận sự của mình”⁽²⁵⁾.

Lê Hữu Trác là một tấm gương luôn tận tụy với nghề, luôn đặt lương tâm và trách nhiệm lên hàng đầu để phụng sự nhân dân, với ông “không nên từ chối những chứng hiểm nghèo, thăm người có bệnh lúc đêm hôm, hay là mưa gió, hoặc gặp trường hợp khó khăn, bệnh nguy kịch không nên từ chối”⁽²⁶⁾, ông quên mưu cầu hạnh phúc cho cá nhân để nghĩ tới nhân dân, đối với ông “đã là thầy thuốc, nên nghĩ tới lợi ích cho người làm đầu, không nên tùy ý cầu vui, mang rượu trèo non, chơi bồi ngắm cảnh, nhờ khi vắng mặt ở nhà, có người đến cầu cứu bệnh nguy cấp thì phụ lòng trông mong của họ, lỡ nguy hại đến tính mệnh”⁽²⁷⁾.

Trong triết lý cũng như y thuật của mình, Lê Hữu Trác nhằm vào bản chất (cái gốc) hơn hiện tượng (cái ngọn) của vấn đề: “lấy đức thẳng người, chứ như dùng độc để chữa là lấy

lực để áp chế người”⁽²⁸⁾. Quan điểm “lấy đức thẳng người” của Lê Hữu Trác là dùng nhân chính để giáo dục, thuyết phục, cảm hóa lòng người.

4. Kết luận

Lê Hữu Trác là một nhà tư tưởng lớn của Việt Nam thế kỷ XVIII. Trong lịch sử dân tộc, Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác được đánh giá là một danh y tiếng tăm lừng lẫy, nhà khoa học cự phách. Nhà tư tưởng trác việt và đồng thời là nhà văn hóa xuất sắc ở thế kỷ XVIII, ông đã để lại trước tác đồ sộ, trở thành một di sản văn hóa quý báu. Sự nghiệp của Hải Thượng Lãn Ông để lại có giá trị thực tiễn to lớn nhất trong phương diện y học tư tưởng⁽²⁹⁾. Tư tưởng của Lê Hữu Trác là một hệ thống quan điểm đầy đủ về bản thể luận, nhận thức luận, triết lý nhân sinh về y học cổ truyền. Với tư tưởng đặc sắc về y học cổ truyền, tấm gương sáng ngời về đạo đức, tinh thần khoa học đã thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với lý tưởng cao cả, với lợi ích của nhân dân và tinh thần độc lập tự chủ dân tộc của Lê Hữu Trác. Cho đến ngày nay, những tư tưởng y học Lê Hữu Trác vẫn có giá trị, xứng đáng là một mảnh ghép lớn trong tiến trình lịch sử tư tưởng Việt Nam □

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (22), (24), (25), (27) và (28) Lê Hữu Trác, *Hải thượng y tông tâm lĩnh*, quyển 1, Nxb Y học, Hà Nội, 2001, tr.26, 279, 156, 304, 217, 217, 217, 217, 539, 233, 79, 32, 71, 158, 161, 430, 142, 497, 26, 33, 373, 11, 26, 26 và 98

⁽²³⁾<https://baohatinh.vn/van-hoa-ha-tinh/hai-thuong-lan-ong-le-huu-trac-va-nhung-anh-huong-mang-tam-quoc-te/257567.htm>, truy cập ngày 25/02/2024

⁽²⁶⁾ Nguyễn Văn Minh, *Hải Thượng Lãn Ông*, Nhà sách Khai Trí, 2017, tr.5

⁽²⁹⁾ Trần Hữu Chính, *Tim hiểu quan điểm nguồn gốc của y học phương Đông*, Nxb Thanh Hóa, 2008, tr.10